TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 25/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông: Nguyễn Quốc Dũng;

- Bà: Ngô Kim Quyên.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ - Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

- Trần Minh T (Tr H), sinh năm 1988; Nơi cư trú: Ấp V Kh 1, xã V T, thành phố Ch Đ, tỉnh A G; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 04/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo phật; Con ông Trần Văn Q (Tạ Văn Q), sinh năm 1954 và bà Võ Thị T H, sinh năm 1961 (chết).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/7/2022 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Phạm Văn M, sinh năm 1979 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 02/7/2022, tại khu vực ấp V L 2, xã Ch Ph, thị xã T Ch, tỉnh A G. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công

an thị xã T Chkết hợp Công an xã Ch ph kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong người của Trần Minh T 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, chứa chất tinh thể màu trắng và 01 cục tinh thể màu trắng. Tr khai là ma túy của Lâm Thị Đ cho, Tr cất giấu để sử dụng.

Ngoài ra, bị cáo Tr còn khai: Ngày 02/7/2022, Tr được Lâm Thị Đ cho Tr 01 gói ma túy đá và 01 cục ma túy để Tr sử dụng, kêu Tr đến T Chgặp T (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) nhận số tiền 5.000.000đồng mang về cho Đ. Tr điều khiển xe đến khu vực ấp V L 2, xã Ch ph thì bắt quả tang. Trước đó, Tr có giúp Đ giao ma túy cho T 01 lần, tại khu vực bến đò Hà Bao (ấp V L 2, xã Ch Ph, thị xã T Ch).

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 114/KLGT-PC09(MT), ngày 06/7/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị M H, Nguyễn Ph H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã T Ch, tỉnh A Gi.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 67K1-0446 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh (đã qua sử dụng).

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô xe gắn máy bảng số 67K1-0446, mang tên Võ Thị Ph Q.

* Căn cứ Kết luận giám định số 144/KLGT-PC09 (MT) ngày 06/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh A Gi, kết luận:

+ 01 bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1), 01 khối tinh thể màu trắng ((dạng cục), (kí hiệu M2)), gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,4559gam.

Ngày 08/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T Chkhởi tố, tạm giam đối với Trần Minh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Người làm chứng Phan Văn M có lời khai phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Cáo trạng số 53/CT - VKSTC – HS ngày 17/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T Chtruy tố bị cáo Trần Minh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tr khai nhận, nguồn gốc ma túy mà bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/7/2022 là của Lâm Thị Đ cho để về sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thị xã T Ch bắt và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 67K1-0446 (đã qua sử dụng); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô xe gắn máy bảng số 67K1-0446, mang tên Võ Thị Ph Q và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh (đã qua sử dụng) bị thu giữ là của bị cáo dùng vào việc sinh hoạt và liên lạc với gia

đình, không liên quan đến việc phạm tội nên bị cáo có yêu cầu được nhận lại các tài sản nêu trên.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Trần Minh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Chất ma túy là loại chất gây nguy hại cho sức khỏe của những người sử dụng, làm cho con người nghiện ngập không dứt ra được, sức khỏe bị hạn chế và dẫn đến mất khả năng lao động, làm suy thoái về mặt đạo đức, ảnh hưởng xấu đến giống nòi và là một trong những nguyên nhân lây nhiễm nhiều căn bệnh hiểm nghèo như bệnh HIV/AIDS, quan trọng nhất là nguyên nhân dẫn đến nhiều hành vi vi phạm và tội phạm khác. Chính vì những tác hại khôn lường của chất ma tuý nên Nhà nước ta nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý.

Trong thời gian qua, trên địa bàn thị xã T Ch nói riêng, tỉnh A Gi nói chung loại tội phạm về ma túy thường xuyên xảy ra và có chiều hướng gia tăng, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho nhân dân, vì khi đến cơn nghiện, nếu không có tiền mua ma túy sử dụng, người nghiện sẵn sàng thực hiện bất cứ hành vi phạm tội nào, để có tiền mua ma túy sử dụng. Mặc dù, chính quyền địa phương đã tích cực triệt xóa loại tội phạm này và tuyên truyền đến quần chúng nhân dân nâng cao ý thức và trách nhiệm trong việc giáo dục con cái, mà nhất là các thanh thiếu niên, nhưng loại tội phạm này vẫn không giảm.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 23/02/2013, bị Toà án nhân dân thành phố Ch Đ xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, chấp hành xong ngày 21/01/2018; ngày 30/11/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Ch Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 07/12/2019 thì đến ngày 02/7/2022 bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nghèo; trình độ học vấn thấp nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Trần Minh T từ 02 năm đến 03 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 114/KLGT-PC09(MT), ngày 06/7/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị M H, Nguyễn Ph H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã T Ch, tỉnh A Gi.

Đối với: 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 67K1-0446 (đã qua sử dụng); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô xe gắn máy bảng số 67K1-0446, mang tên Võ Thị Ph Q và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh (đã qua sử dụng) là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tôi nên đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo Tr nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Trần Minh T bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã T Ch khởi tố về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* bị bắt quả tang tại khu vực ấp V L 2, xã Ch Ph, thị xã T Ch, tỉnh A G nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T Ch, tỉnh A Gi.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện Đ thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng Phạm Văn M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của ông M không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung,

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Tr khai nhận, ngày 02/7/2022, Tr được Lâm Thị Đ cho Tr 01 gói ma túy đá và 01 cục ma túy để Tr sử dụng, kêu Tr đến T Ch gặp T (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) nhận số tiền 5.000.000 đồng mang về cho Đ. Tr điều khiển xe đến khu vực ấp V L 2, xã Ch ph thì bắt quả tang. Trước đó, Tr có giúp Đ giao ma túy cho T 01 lần, tại khu vực bến đò Hà Bao (ấp V L 2, xã Ch Ph, thị xã T Ch).

Lời khai nhận của bị cáo Tr tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02/7/2022, Kết luận giám định số 144/KLGT-PC09(MT) ngày 06/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh A Gi chất tinh thể màu trắng trong bọc nilon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M1), 01 khối tinh thể màu trắng ((dạng cục), (kí hiệu M2)), gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,4559gam; lời khai người làm chứng và chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Đủ căn cứ xác định bị cáo Tr đã có hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên cấu thành tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm móng làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý. Đồng thời, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 23/02/2013, bị Toà án nhân dân thành phố Ch Đ xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, chấp hành xong ngày 21/01/2018; ngày 30/11/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Ch Đ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 07/12/2019 thì đến ngày 02/7/2022 bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nghèo; trình độ học vấn thấp nên HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Tr có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên HĐXX xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) xét, tịch thu, tiêu huỷ:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 114/KLGT-PC09(MT), ngày 06/7/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị M H, Nguyễn Ph H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã T Ch, tỉnh A Gi.

Đối với: 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 67K1-0446 (đã qua sử dụng); 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô xe gắn máy bảng số 67K1-0446, mang tên Võ Thị Ph Q và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh (đã qua sử dụng) là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội. Xét, trả lại cho bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T Ch với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T Ch ngày 31/10/2022).

Theo quy định Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

[5] Những vấn đề khác:

Đối với Lâm Thị Đ, đã bỏ địa phương; T (không rõ họ, địa chỉ) Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Riêng lời khai của Tr về việc trước khi bị bắt có giúp Lâm Thị Đ giao bán ma túy cho T, xét ngoài lời khai của Tr không có chứng cứ, vật chứng khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tr phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Trần Minh T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Minh T 02 (hai) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Tr được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 02/7/2022.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu huỷ:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 114/KLGT-PC09(MT), ngày 06/7/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị M H, Nguyễn Ph H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã T Ch, tỉnh A Gi.

Trả lại cho bị cáo Trần Minh T:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 67K1-0446 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô xe gắn máy bảng số 67K1-0446, mang tên Võ Thị Ph Q.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T Ch với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T Ch ngày 31/10/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Minh T phải chịu *200.000 (hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Tr có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh A Gi xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Ngọc Lan

Nơi nhận:
- *Viện KSND thị xã T Ch(2);*
- *Tòa án nhân dân tỉnh (1);*
- *Sở Tư pháp (1);*
- *Phòng hồ sơ (1);*
- *Chi cục THADS TXTC (1);*
- *Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công An thị xã Tân Châu*
- *Bộ phận THA Tòa án (1);*
- *UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu văn phòng (1).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Ngọc Lan